

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**  
**Năm 2015**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Tên tiếng Anh: **SAIGON CARGO SERVICE CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 480.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 480.000.000.000 VND
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại: 08. 3997 6930
- Số fax: 08. 3997 6840
- Website: [www.scsc.vn](http://www.scsc.vn)



*Hình 1 – Nhà ga hàng hóa quốc tế Tân Sơn Nhất*

- Sứ mệnh: Với mục đích thu hút khách hàng toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.
- Tầm nhìn: SCSC hướng tới mục tiêu thiết lập một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu tại Việt Nam và khu vực. Nhà ga hàng hóa SCSC sẽ là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng tại Việt nam.

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/4/2008 với vốn điều lệ

ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu nhà đầu tư sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Cty Cảng hàng không Việt Nam);
- Công ty Sửa chữa máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa Chữa Máy Bay 41);
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (Công ty cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế;
- Công ty Cổ Phận Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và tiến hành thủ tục kiểm toán.

Được sự tư vấn của các chuyên gia nước ngoài gồm Công ty tư vấn Lufthansa (LCG –Đức), Công ty tư vấn Sân bay Nhật Bản (JAC), nhà ga hàng hóa SCSC có tổng mức đầu tư lên đến 1.065 tỷ đồng (tương ứng khoảng 51 triệu USD), được bố trí tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, có diện tích rộng 143.000 m<sup>2</sup>, tiếp giáp bến đậu số 1, 2, 3 của sân đậu máy bay Tân Sơn Nhất.

Nhà ga bao gồm ba khu vực:

- Khu vực sân đậu: 52.421 m<sup>2</sup>, có sức chứa 3 máy bay B747F hoặc 5 máy bay A321 cùng lúc.
- Khu vực Nhà ga hàng hóa: 26.670 m<sup>2</sup>. Nhà ga hàng hóa có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1), 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2).
- Khu vực nhà kho, bãi đậu xe, đường giao thông và tòa nhà văn phòng, công trình phụ trợ: 64.000 m<sup>2</sup>.

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại đủ tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của ngành và các hãng hàng không khách hàng.



Hình 2 – Hệ thống máy soi chiếu an ninh



Hình 3 – Các thiết bị được trang bị phục vụ tại nhà ga hàng hóa

SCSC là doanh nghiệp được Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, Cục hàng không Việt Nam và Hải quan Việt Nam cấp phép xây dựng *nha ga hang hoa* tại Sân bay Tân Sơn Nhất. Nhà ga hàng hóa của SCSC cũng là nhà ga duy nhất của Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Tháng 04/2011, SCSC trở thành thành viên của Hội đồng Phục vụ mặt đất trực thuộc Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IGHC – IATA).

Tiếp theo những phát triển đó, SCSC đã thành công đạt chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển.

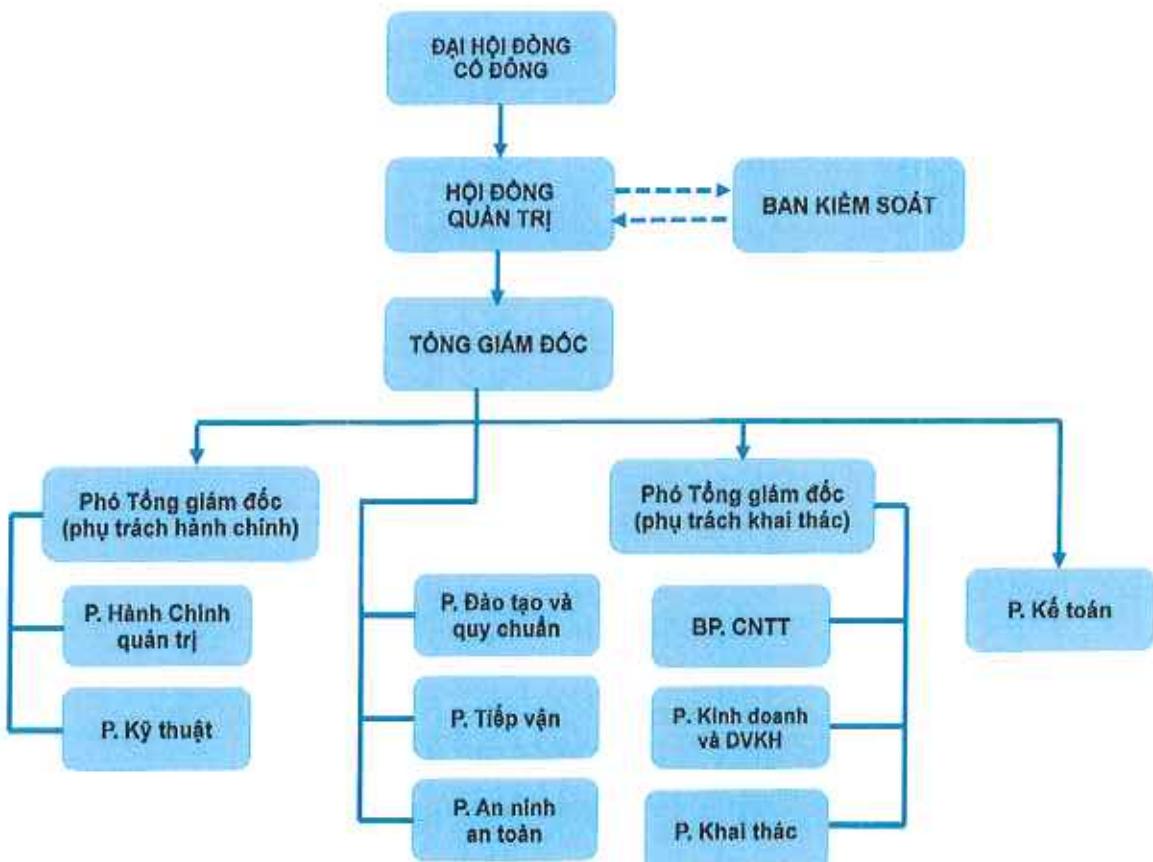
### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/07/2014, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, SCSC được phép kinh doanh các ngành nghề sau:

- Bốc xếp hàng hóa  
Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.  
Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không.  
Chi tiết: Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.  
Chi tiết: Thi công xây dựng cầu cảng, công trình dân dụng – công nghiệp.

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ  
Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ôtô
  - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa  
Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa.
  - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và sản phẩm liên quan.  
Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.
  - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.  
Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan..
  - Giáo dục nghề nghiệp. Chi tiết: Dạy nghề
- Địa điểm kinh doanh: 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY SCSC



##### a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCD quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCD thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hiện có 08 người, bao gồm : 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên. HDQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm : 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 2 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. Các phòng ban chức năng:

- *Phòng Khai thác:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa, bưu kiện đi và đến quốc tế và chuyển tiếp theo hợp đồng phục vụ của Công ty với các hãng hàng không và đại lý hàng hóa.

- *Phòng Tiếp vận:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa nội địa đi và đến, dịch vụ kho ngoại quan và các dịch vụ hỗ trợ Hải quan của Công ty .

- *Phòng Đào tạo và quy chuẩn:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các công tác đào tạo nguồn lực đáp ứng các yêu cầu của Công ty, các hãng hàng không khách hàng và cơ quan chức năng.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và bảo mật thông tin trong toàn Công ty.

- *Phòng Hành chính – quản trị:*

Cung cấp các nguồn lực và dịch vụ bao gồm nhân lực, các trang thiết bị, phương tiện, dịch vụ hỗ trợ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

- *Phòng Công nghệ thông tin:*

Quản trị, duy trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động khai thác và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:*

Đề xuất xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh doanh, marketing hàng năm và dài hạn.

Thực hiện các chính sách quảng bá thông tin các dịch vụ công ty cung cấp đến khách hàng.

Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng và các dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- *Phòng Kỹ thuật:*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị phương tiện phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng An ninh an toàn:*

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý an ninh, an toàn, môi trường tuân thủ các quy định hiện hành của các ban ngành chức năng và các yêu cầu của hàng hàng không khách hàng; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng mà công ty đang áp dụng.

- *Phòng Tài chính kế toán:*

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty.

Quản lý, sử dụng và kiểm soát vốn tài chính do Công ty huy động.

## 5. Định hướng phát triển

Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phản ứng, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.

### Định hướng và mục tiêu giai đoạn 5 năm 2013 – 2017

- Tăng trưởng hàng hóa quốc tế 15% - 20% hàng năm.
- Tăng trưởng hàng hóa nội địa 10% - 12% hàng năm.
- Duy trì tỷ lệ lắp đầy văn phòng 97%, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh mang cho thuê văn phòng.
- Phản ứng đạt lợi nhuận trước thuế ở mức 25-30%/doanh thu vào năm 2017.

Song song đó là kế hoạch mở rộng một số hoạt động có liên quan để tăng tiện ích cho khách hàng và thêm giá trị cho công ty như: đẩy mạnh hoạt động đại lý khai thuê hải quan, các dịch vụ "cánh tay nối dài" của nhà ga hàng hóa, suất ăn hàng không,...

### Chỉ tiêu kế hoạch năm 2016

Chỉ tiêu	ĐVT	2016
Sản lượng hàng hóa quốc tế	Tấn	105.000
Sản lượng hàng hóa nội địa	Tấn	36.000
Diện tích văn phòng cho thuê	m <sup>2</sup>	5.500

Doanh thu	Triệu đồng	425.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	200.000

Công ty phản ánh khi sản lượng tăng 25%, nhân sự sẽ chỉ tăng 12.5% vẫn đáp ứng được yêu cầu hoạt động. Đảm bảo chính sách, chế độ rõ ràng, minh bạch và đáp ứng được quyền lợi của người lao động.

#### 6. Các rủi ro:

##### a. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế có tác động lớn đến thị trường vận tải hàng hóa hàng không và thị trường bất động sản, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ khai thác hàng hóa hàng không – mảng hoạt động chiếm gần 83% tổng doanh thu của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) và hoạt động cho thuê văn phòng (chiếm gần 12% tổng doanh thu) của Công ty.

##### b. Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của Công ty có thể chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi.

Trước sự đổi mới nền kinh tế khi hòa nhập với Quốc tế, Chính phủ đã và đang hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi phát triển nền kinh tế bền vững, cạnh tranh lành mạnh nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng.

Ngoài ra, hiện tại toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty Sửa chữa máy bay A41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

##### c. Một số rủi ro đặc thù

- Rủi ro về lãi suất
- Rủi ro về tỷ giá

##### d. Một số rủi ro khác

Các rủi ro bắt khá kháng như địch họa, hỏa hoạn, ... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu tiếp tục tăng. Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng từ 292 ngàn tấn năm 2014 lên 321 ngàn tấn năm 2015 tương đương 10%, trong đó thị phần SCSC tăng từ 24,4% năm 2014 lên 26,2% năm 2015, tăng 10% so với 2014. Riêng tại nhà ga SCSC sản lượng hàng quốc tế tăng 17,7% so với 2014, cao hơn với số trung bình của ngành. Bên cạnh hàng hóa xuất nhập khẩu, sản lượng hàng nội địa qua SCSC cũng tăng 16,6% so với năm trước.

Những yếu tố chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh như:

- + Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng;
- + Thị trường phát triển lành mạnh;
- + Hoạt động của công ty ngày càng chuyên nghiệp;

Từ những thuận lợi trên cùng những cố gắng hết sức của lãnh đạo và tập thể nhân viên, công ty đã vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:

Doanh thu: tăng 24% so với 2014 và tăng 11% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: tăng 61% so với 2014 và 28% so với kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế: tăng 60% so với 2014. Năm 2015, công ty không được giao kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Tình hình tài chính ngày càng vững mạnh. Dòng tiền luôn đủ trả lãi vay, các chi tiêu cho hoạt động hàng ngày và có tích lũy để trả dần vốn gốc.

Kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện		Kế hoạch 2015	%/2014	%/KH
		2014	2015			
Sản lượng hàng hóa (nội địa và XNK)	Tấn	99.859	117.120	115.860	117%	101%
Diện tích văn phòng cho thuê	m <sup>2</sup>	5.319	5.338	5.800	100%	92%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	275.465	341.091	308.000	124%	111%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	96.432	155.397	121.000	161%	128%
Lợi nhuận trước thuế (theo P/A nợ chuyển đổi)			155.397	155.000		100%

Diện tích văn phòng cho thuê chỉ đạt 92% so với kế hoạch do các nguyên nhân sau:

- + Dành sẵn mặt bằng trống cho các hàng hàng không đang đầu thầu.
- + Dành mặt bằng để lưu trữ tài liệu.
- + Diện tích mặt bằng trống trong nhà ga hàng hóa không phù hợp cho thuê làm văn phòng do ra vào phải có thẻ kiểm soát và không có thang máy.

2. *Tổ chức và nhân sự:*

- Tổng số cán bộ, nhân viên đến 31/12/2015 là 313 người, cụ thể:

Ban Tổng Giám đốc	4
Phòng kế toán	10
Phòng đào tạo và qui chuẩn	3
Phòng hành chính quản trị	13
Bộ phận IT	4
Phòng tiếp thị	1
Phòng an ninh- an toàn	42
Phòng kỹ thuật và quản lý thiết bị	24
Phòng khai thác	172
Phòng tiếp vận	40
<b>Tổng cộng</b>	<b>313</b>

- *Danh sách Ban Tổng Giám đốc:*

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	021722519
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	020173320
Ông Tô Hiền Phượng	Phó Tổng Giám đốc	1967	022202761

- *Kế toán trưởng*

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	1960	023945125

- *Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty:*

**Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH**

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964	Địa chỉ thường trú	181/37/11 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

#### Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
  - 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept
  - 1993-1997: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
  - 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
  - 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam
  - 2008 – nay: Tổng Giám đốc công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cá nhân: 36.000 cổ phần.</li> <li>▪ Đại diện Công ty cổ phần Gemadept: 7.062.500 cổ phần</li> </ul>
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2015	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN

Phó Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956	Địa chỉ thường trú	158/1 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển bằng đường Hàng Không

#### Quá trình công tác:

- 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa
  - 1996-2010: Phó Giám đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo)

**Ông NGUYỄN THÁI SƠN**

Phó Tổng Giám đốc

- Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC.
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cá nhân: 30.000 cổ phần</li> </ul>
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2015	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

**Ông TÔ HIÉN PHƯỢNG**

Phó Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Hưng Yên
Ngày tháng năm sinh	1967	Địa chỉ thường trú	S14-1 Hưng Vượng 2, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q.7, Tp. HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Tày	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

- 1990 - 1992: Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1.
- 1992 – 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc dầu, Petrovietnam
- 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cá nhân: 40.000 cổ phần</li> </ul>

---

**Ông TÔ HIÉN PHƯỢNG**

Phó Tổng Giám đốc

31/12/2015

Số cổ phần của những người có liên  
quan đến thời điểm 31/12/2015                    110.712 cổ phần

(Vợ Bùi Thị Yên Ngọc)

Các khoản nợ đối với Công ty                    Không

Thù lao

-

Các khoản lợi ích khác                            Không

Hành vi vi phạm pháp luật                        Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty                Không

---

---

**Ông LÊ XUÂN LỘC**

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

Giới tính	Nam	Quê quán	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	1960	Địa chỉ thường trú	27B/10 đường Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
Nơi sinh	Thanh Hóa	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.

**Quá trình công tác:**

- 1983-1990: Kế toán Trưởng - Trung Tâm Tính Toán - Tổng Cục Hàng Không Việt Nam
- 1990-1993: Kế Toán Tổng Hợp - Sân Bay Quốc Tế Tân Sơn Nhất - Tổng Công Ty Hàng Không Việt Nam
- 1993-2007: Phó phòng Tài Chính Kế Toán- Cụm Cảng Hàng Không Miền Nam
- 2008-nay: Kế Toán Trưởng - Trưởng phòng Tài Chính Kế Toán - Công ty SCSC.
- 2012: Thành viên Hội đồng quản trị SCSC

Chức vụ hiện nay                                    Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán  
trưởng SCSC

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác            Không

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm  
31/12/2015    Cá nhân: 30.000 cổ phần.

**Ông LÊ XUÂN LỘC**

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2015	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không thay đổi.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Ngoài các công trình nhỏ lé phục vụ trực tiếp hoạt động nhà ga hàng hóa Công ty không có dự án đầu tư tài sản trong năm 2015.

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện				
		2011	2012	2013	2014	2015
Sản lượng hàng hóa	Tấn	16.202	36.517	81.938	99.859	117.120
Diện tích văn phòng cho thuê	m <sup>2</sup>	2.231	3.333	4.980	5.319	5.338
Doanh thu thuần	Triệu đồng	64.887	125.323	208.329	275.465	341.091
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.136	(74.965)	20.271	96.432	155.397
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	985	(75.397)	20.271	92.337	135.259
Tổng tài sản	Triệu đồng	1.054.457	1.022.863	993.213	945.601	922.285
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	378.487	353.216	428.487	500.825	609.239
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,51%		9,73%	33,52%	39,65%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	0,26%		4,73%	18,44%	22,2%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,09%		2,04%	9,76%	14,67%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	2011	2012	2013	2014	2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:					
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.10	0.17	0.34	0.35	0.56
+ Hệ số thanh toán nhanh:					
TSLĐ - Hàng tồn kho	0.10	0.17	0.34	0.33	0.56
Nợ ngắn hạn					
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					

+ Hết số Nợ/Tổng tài sản	0.65	0.66	0.57	0.47	0.34
+ Hết số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.79	1.90	1.33	0.89	0.51
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>					
+ Vòng quay hàng tồn kho:					
<u>Giá vốn hàng bán</u>	3,299.25	12,739.61	58.8	34.8	-37.3
Hàng tồn kho bình quân					
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.06	0.12	0.21	0.29	0.37
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>					
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.015	(0.6)	0.097	0.31	0.40
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.003	(0.2)	0.047	0.18	0.22
+ Hết số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.001	(0.07)	0.0204	0.097	0.15
+ Hết số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.023	(0.6)	0.096	0.35	0.47

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

Họ và tên	Địa chỉ	SDKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – ACV	58 Trường Sơn, P.2, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	0311638525	7.500.000	15,62%
Công ty cổ phần Gemadept	Số 2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	0301116791	14.125.000	29,42%
Công ty TNHH MTV sửa chữa máy bay 41	số 6 Thăng Long, P 4, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	0301428800	7.202.500	15%
Công ty cổ phần Đầu tư Á Châu	71 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	4103005497	6.375.000	13,28%
Công ty TNHH Đầu tư Nam Phú Quốc tế	73-75 Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh	4102020821	5.300.000	11,04%
Ngân hàng TMCP Việt Á	115-121 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM	302963695	2.500.000	5,28%
<b>Tổng cộng</b>			<b>43.002.500</b>	<b>89,59%</b>

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2015

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	CĐ trong nước		CĐ nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	480.000	100%	-	-	480.000	100%
Cổ đông là pháp nhân	433.845	90,38%	-	-	433.845	90,38%
Cổ đông là cá nhân	46.155	9,62%	-	-	46.155	9,62%

Danh mục	CĐ trong nước	CĐ nước ngoài
Cổ đông là pháp nhân	8	-
Cổ đông là cá nhân	1.450	-
Tổng cộng	1.458	-

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Năm 2015 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu tiếp tục tăng. Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng tương ứng tỷ lệ hàng xuất nhập khẩu cá nước, tăng 10% so với 2014. Riêng tại nhà ga SCSC sản lượng hàng quốc tế tăng 17.7% so với 2014, cao hơn với số trung bình của ngành. Bên cạnh hàng hóa xuất nhập khẩu, sản lượng hàng nội địa qua SCSC cũng tăng 16.6% so với năm trước.

##### 1.1 Những yếu tố chính ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh như:

- + Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng;
- + Thị trường phát triển lành mạnh;
- + Hoạt động của công ty ngày càng chuyên nghiệp;

Từ những thuận lợi trên cùng những cố gắng hết sức của lãnh đạo và tập thể nhân viên, công ty đã vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra:

Doanh thu: tăng 24% so với 2014 và tăng 11% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế: tăng 61% so với 2014 và 28% so với kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế: tăng 60% so với 2014. Năm 2015, công ty không được giao kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Tình hình tài chính ngày càng vững mạnh. Dòng tiền luôn đủ trả lãi vay, các chi tiêu cho hoạt động hàng ngày và có tích lũy để trả dần vốn gốc.

##### 1.2 Những thay đổi và biến động lớn về chiến lược kinh doanh, diễn biến thị trường...

Đã đạt được kết quả như trên, công ty đã có những bước đi phù hợp, cụ thể:

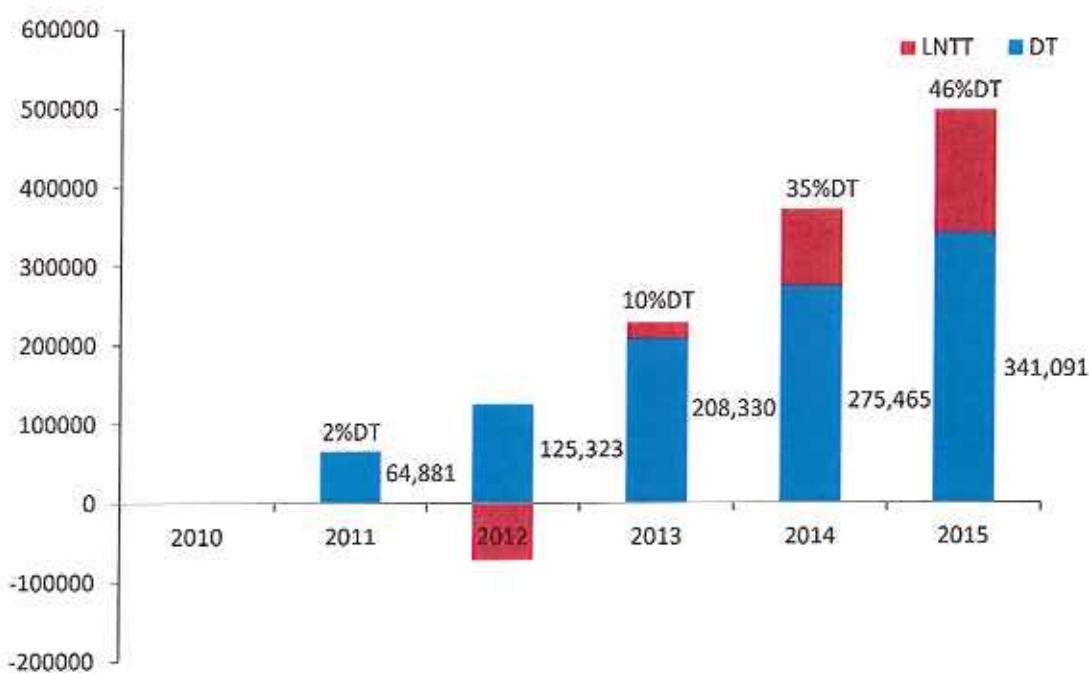
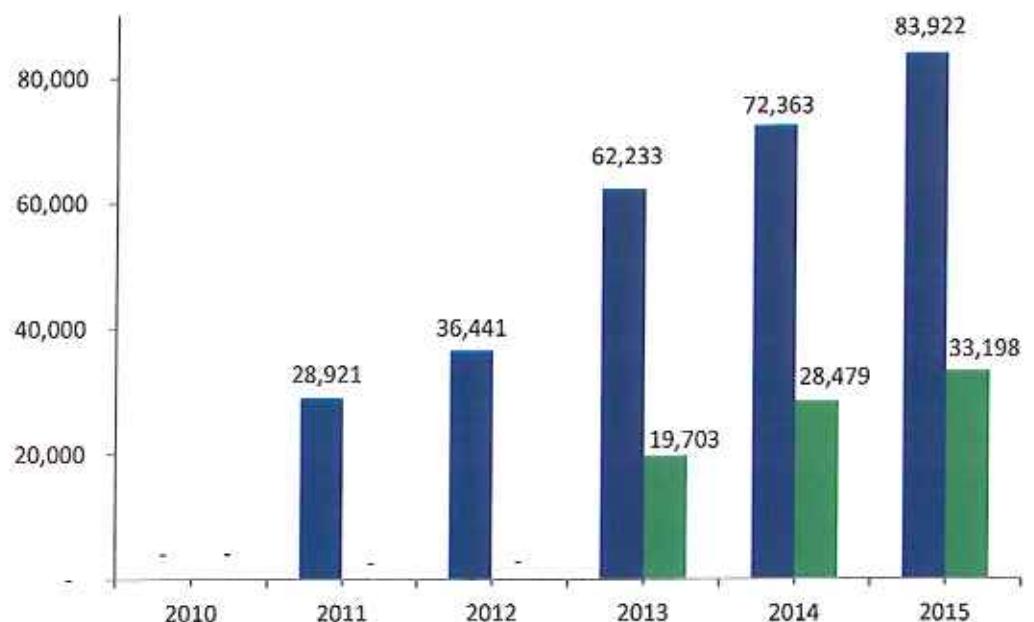
- + Bám sát thị trường, khách hàng để nắm bắt ngay những yêu cầu mới phát sinh;
- + Phối hợp với các cơ quan quản lý và doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh xuất nhập khẩu để tối ưu hóa các dịch vụ và đảm bảo hoạt động theo đúng quy định của cơ quan quản lý;

+ Tạo điều kiện cơ sở vật chất thuận lợi để thu hút các cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu làm việc tại SCSC để rút ngắn thời gian thông quan;

### 1.3 Thị trường:

Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng từ 292 ngàn tấn năm 2014 lên 321 ngàn tấn năm 2015, trong đó thị phần SCSC tăng từ 24,4% năm 2014 lên 26,2% năm 2015. Dự báo hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất năm 2016 tiếp tục tăng khoảng 10% so với 2015.

**Sản lượng hàng hóa quốc tế và quốc nội** ■ OPS ■ LOG



Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua SCSC liên tục tăng cao và đạt 26.2% thị phần tại sân bay Tân Sơn Nhất vào năm 2015. Nếu sản lượng hàng hóa quốc tế năm 2014 đạt 71.380 tấn thì năm 2015 đã đạt 83.922 tấn tăng 118% so với 2014; Diện tích mặt bằng văn phòng cho thuê từ 5.319 m<sup>2</sup> cuối năm 2014 đã tăng lên 5.338 m<sup>2</sup> năm 2015. Sản lượng khai thác hàng hóa của Nhà ga nội địa từ 28.479 tấn năm 2014 đã tăng lên 33.198 tấn năm 2015, đạt tỷ lệ 117%.

## 2. *Tình hình tài chính:*

### a) *Tình hình tài sản*

Tổng tài sản năm 2015 là 922,3 tỷ, trong đó tài sản cố định là 660,3 tỷ tương đương 71,6%. Tổng tài sản năm 2015 giảm so với năm 2014 là 23,3 tỷ chủ yếu do tăng giá trị hao mòn lũy kế.

### b) *Tình hình nợ phải trả*

- Công ty đã trả nợ vay gốc được 214,3 tỷ đồng tương đương 59% tổng nợ vay đầu năm 2015. Gánh nặng tài chính đã giảm đáng kể so với năm 2014.

## 3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Tiết giảm chi phí hoạt động thông qua ban hành, kiểm tra, giám sát định mức lao động;
- Cơ cấu lại tổ chức khai thác theo hướng đa năng nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Áp dụng và kiểm soát strikt để hệ thống quản lý chất lượng để ngày càng ổn định chất lượng dịch vụ;

## 4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tăng trưởng hàng hóa quốc tế 15% - 25% hàng năm.
- Tăng trưởng hàng hóa nội địa 10% - 12% hàng năm.
- Duy trì tỷ lệ lắp đầy văn phòng 97%, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh mang cho thuê văn phòng.
- Phản đầu đạt lợi nhuận trước thuế ở mức 25-30%/doanh thu vào năm 2017.

## IV. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty*

### 1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Trong các chương trình họp HĐQT đều có đánh giá báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh, triển khai thực hiện nghị quyết của HĐQT và phê duyệt các đề xuất đầu tư phát triển của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT xem xét, đánh giá kỹ các dự án đầu tư trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn.

Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của SCSC, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn chứng khoán HOSE.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.

Ban điều hành cần thực hiện quyết liệt trong công tác nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động hơn nữa và để triển khai một số nghị quyết HĐQT kịp thời.

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cơ quan trung ương như Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Cục Hải quan Việt nam, Quân chủng Phòng không không quân, các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương;
- Được sự hỗ trợ từ các cổ đông sáng lập như Tổng Công ty cảng hàng không Việt Nam, Công ty TNHH sửa chữa máy bay A41, Công ty Cổ phần Gemadept;
- Năm 2015 nền kinh tế chung của cả nước có tiến triển tốt; GDP, hàng hóa xuất nhập khẩu nói chung và hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất nói riêng đều tăng. Các chính sách của Nhà Nước hỗ trợ doanh nghiệp nhằm chủ động mở rộng hội nhập quốc tế trong đó có vận tải hàng không, tự do hoá về vận tải hàng không với các nước, thị trường vận tải hàng không Việt Nam tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt là thị trường quốc tế.
- Khách hàng ngày càng tin tưởng vào chất lượng dịch vụ của công ty.
- Công ty tiếp tục duy trì tốt các chứng nhận TAPA, ISAGO, RA3 về đảm bảo an ninh an toàn hàng hóa trong các hoạt động của nhà ga.
- Mật bằng lãi suất cho vay tiếp tục ổn định; Giá xăng dầu ổn định.

b. Khó khăn

- Năm 2015 kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều bất ổn. Nền kinh tế vĩ mô Việt Nam tuy giữ được ổn định, lạm phát được kiểm soát nhưng chưa thật bền vững. Vẫn đề giải quyết nợ xấu của hệ thống Ngân hàng; Năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao, nhất là sau khi Việt Nam đã chính thức tham gia Hiệp định TPP. Việc duy trì mật bằng lãi suất ổn định và ổn định tỷ giá đồng Dollars Mỹ là những mục tiêu khó khăn. Sức khỏe của doanh nghiệp trong nước còn yếu, thị trường bất động sản vẫn chưa khởi sắc và dòng vốn chưa thể khai thông trong nền kinh tế.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:*

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCDĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.
- Ban điều hành xác định được khó khăn, thách thức của năm 2015 đã chủ động để xuất và triển khai công việc nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.
- Tăng cường hợp tác với khách hàng, các đơn vị ban ngành liên quan để tăng cường sự ủng hộ của đối tác và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Bố trí nhân sự hợp lý để đảm bảo hoạt động sản xuất và cắt giảm chi phí tốt.
- Ban điều hành cần tiếp tục củng cố, duy trì và phát triển hợp tác với các hãng hàng không.
- Ban điều hành cần thực hiện quyết liệt trong công tác nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất để nâng cao năng suất lao động hơn nữa và để triển khai một số nghị quyết HĐQT kịp thời.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

a. Chỉ tiêu kế hoạch 2016:

Chỉ tiêu	ĐVT	2016
Sản lượng hàng hóa quốc tế	Tấn	105.000
Sản lượng hàng hóa nội địa	Tấn	36.000
Diện tích văn phòng cho thuê	m <sup>2</sup>	5.500
Doanh thu	Triệu đồng	425.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	200.000

b. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo định hướng hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 phát triển ổn định, đạt hiệu quả cao, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và lợi ích của cổ đông;
- Chỉ đạo kịp thời Ban điều hành Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, tăng cường phát triển kinh doanh và nguồn nhân lực để tăng cường hiệu quả kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát, củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả và bảo toàn vốn;
- Tiếp tục xây dựng các quy chế quản lý đảm bảo phù hợp với luật pháp và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu SCSC trên sàn giao dịch chứng khoán Tp. HCM (HoSE).

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty SCSC gồm 08 thành viên: 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept)	7.062.500	14,71%	
2	Phan Lê Hoan	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	7.500.000	15,62%	
3	Lương Hoài Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	3.000.000	6,25%	
4	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Tổng Giám đốc (Đại diện phần vốn của	7.062.500	14,71%	

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
				Công ty CP Gemadept)			
5	Võ Tá Quê	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41)	7.202.500	15,00%	
6	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty TNHH Đầu tư Nam Phú Quốc tách) Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	5.300.000	11,04%	
7	Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên HĐQT	31/10/2012	Kế toán Trưởng (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	3.375.000	7,03%	
8	Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT	22/06/2012		0	0%	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã họp 08 cuộc họp nhằm kịp thời đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý... đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch ĐHĐCD 2015 giao; Thông qua các quyết sách lớn định hướng phát triển của Công ty:

- Thông qua nội dung hợp đồng mua bán nợ chuyển đổi với đối tác; Chủ trương hợp tác kinh doanh dự án suất ăn hàng không; Chủ trương về Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng tại SCSC...
- Thông qua Kế hoạch và tài liệu ĐHĐCD thường niên 2015; Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014.
- Cho ý kiến góp ý, chỉnh sửa và thông qua Qui chế Tiền lương;
- Xem xét, cho ý kiến Qui chế mua sắm vật tư để chuẩn hóa hệ thống quản lý của Công ty.
- Thông qua BCTC soát xét 6 tháng; Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2016 để trình ĐHĐCD thường niên 2016 sắp tới.
- Phê duyệt việc đầu tư xe nâng điện phục vụ khai thác hàng hóa.
- Triển khai áp dụng Thông tư 180/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đã được ĐHĐCD thông qua, HĐQT luôn đồng hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Xem xét đánh giá kỹ các dự án đầu tư trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn.

Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của SCSC.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, được lưu giữ

theo đúng quy định. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị đều mời Ban Kiểm soát tham dự để Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị tốt hơn, đồng thời cho ý kiến đóng góp kịp thời để Hội đồng quản trị trong quá trình ra quyết định.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	SCSC15/HĐQT/BB/NQ/03	26/01/2015	Hợp thường kỳ, thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015
2	SCSC15/HĐQT/BB/NQ/05	04/02/2015	Hợp thường kỳ, Thông qua Phương án phát hành nợ chuyển đổi để huy động vốn.
3	SCSC15/ĐHĐCD/ BB/NQ/01	12/02/2015	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.
4	SCSC15/HĐQT/BB/ NQ/06	16/03/2015	Hợp thường kỳ tháng 03: Cho ý kiến nội dung hợp đồng mua bán nợ chuyển đổi. Thông qua hợp đồng cho thuê cơ sở.
5	SCSC15/HĐQT/BB/ NQ/07 SCSC15/HĐQT BB /NQ/08	08/04/2015	Hợp thường kỳ tháng 4: Thông qua nội dung hợp đồng mua bán nợ chuyển đổi.
6	SCSC15/HĐQT/BB/ NQ/09 SCSC15/HĐQT/ BB/NQ/10	22/05/2015	Hợp thường kỳ tháng 5: Thông qua KH chi trả cổ tức năm 2014. Cho ý kiến về Dự án đầu tư hợp tác xây dựng Tòa nhà văn phòng.
7	SCSC15/HĐQT/BB/ NQ/14	17/08/2015	Hợp thường kỳ tháng 08: - Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và KH Q.III + IV/2015. Thông qua BCTC soát xét bán niên. - Thông qua chủ trương thuê Tư vấn dự án xây dựng Tòa nhà VP mới. - Thông qua chủ trương đầu tư mở rộng mặt bằng kho.
8	SCSC15/HĐQT/BB/ NQ/16	30/10/2015	Phê duyệt đầu tư xe nâng điện theo Tờ trình SCSC15/HĐQT/TT/16 ngày 28/10/2015 của TGĐ.

9	SCSC15/HĐQT/BB/NQ/18	17/12/2015	<p>Hội thường kỳ tháng 12:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD 11 tháng và dự kiến cả năm 2015.</li> <li>- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 trình ĐHĐCĐ.</li> <li>- Triển khai áp dụng Thông tư 180/2015/TT-BTC.</li> <li>- Thông qua KH tổ chức Tiệc Tất Niên 2015.</li> </ul>
---	----------------------	------------	---

## 2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

b) Danh sách Ban kiểm soát bao gồm các Ông/ Bà:

- Ông Bùi Á Đông - Trưởng Ban
- Ông Khoa Năng Lưu - Thành viên
- Bà Trần Thị Huyền Trân - Thành viên

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các phiên họp của HĐQT công ty để cung đóng góp và nắm bắt được các chủ trương, phương hướng, kế hoạch tài chính – kinh doanh của Công Ty.

Định kỳ kiểm tra, xem xét các báo cáo tài chính soát xét bán niên và báo cáo kiểm toán năm 2015, báo cáo tình hình thực hiện KH 2015 của Ban điều hành, tình hình thực hiện quản trị Công ty trên các mặt như quản lý doanh thu, chi phí; đặc biệt là việc tiết kiệm các khoản mục chi phí quản lý đơn vị.

Trực tiếp làm việc với Ban điều hành công ty hàng kỳ để xem xét một số hoạt động kinh doanh trực tiếp và kiến nghị với Ban điều hành báo cáo các vấn đề về hoạt động của công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Tổng số tiền thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2015 là : 660 triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	KH 2015	% Thực hiện/KH
Thù lao HĐQT	đồng	504.000.000	504.000.000	100%
Thù lao Ban kiểm soát	đồng	156.000.000	156.000.000	100%

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ Công ty: Không có.  
 c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Xem nội dung bên dưới):



Số: 480/DFK-BCKT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn, được lập ngày 26 tháng 02 năm 2016, từ trang 06 đến trang 29, bao gồm Hàng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bàn thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tính hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2016

Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

P. GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN TUYÊN

Số Giấy CN DKHN kiểm toán: 0111-2013-012-1

KIỂM TOÁN VIÊN

HỘ ĐÁC HIẾU

Số Giấy CN DKHN kiểm toán: H58-2013-012-1

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (báo cáo đính kèm)**

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN  
TỔNG GIÁM ĐỐC

